TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI NƯỚC** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 126/2023/DS-ST
Ngày 25 – 9 – 2023
V/v tranh chấp
hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Mầm.

Ông Huỳnh Ngọc Ngươl.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Khiếm là Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước tham gia phiên tòa***: Bà Trần Bích Trâm – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 88/2023/TLST-DS ngày 09 tháng 3 năm 2023 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 207/2023/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Lâm Minh T212 (Hồng Tuyết), sinh năm 1988 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: Khóm N, thị t, huyện C, tỉnh C ..

- *Bị đơn*: Bà Ngô Thị V, sinh năm 1955 (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của bà Ngô Thị V: Ông Lâm Minh D, sinh năm 1985 (Theo hợp đồng ủy quyền ngày 12/4/2023, vắng mặt).

Cùng địa chỉ cư trú: Khóm N, thị t, huyện C, tỉnh C ..

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Ông Lâm Minh T212, sinh năm 1989 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Khóm N, thị t, huyện C, tỉnh C ..

2. Ông Trần Thanh N, sinh năm 1982 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: Khóm N, thị t, huyện C, tỉnh C ..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 28/02/2023 và các lời khai tại Tòa án bà Lâm Minh T212 (Hồng Tuyết) (nguyên đơn) trình bày:

Trước đó, bà V có hỏi vay của bà và có trả một phần nên vào ngày 25/6/2022 âm lịch chồng bà là ông Trần Thanh N và bà V gặp nhau chốt lại số nợ thì bà V còn nợ bà tổng số tiền 63.000.000 đồng nhưng bà V ký tên vào 02 biên nhận nợ, biên nhận 53.000.000 đồng và biên nhận 10.000.000 đồng, ông Lâm Minh T212 con ruột bà V viết biên nhận, bà V chỉ ký tên, lãi suất 4%/tháng, nhưng biên nhận không ghi lãi, thời hạn trả 60 ngày, bà có yêu cầu ông T212 ký tên nhưng ông T212 không ký. Khi làm biên nhận, có chồng bà, ông T212, bà V, cháu ngoại và con dâu của bà V, không có mặt bà (bà biết là do chồng bà về nói lại). Từ khi vay đến nay bà V không có đóng lãi và trả vốn. Sau đó, bà đã đòi nhiều lần nhưng bà V không trả. Nay bà yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà V trả lại cho bà số tiền vốn là 63.000.000 đồng và không yêu cầu tiền lãi.

Tại biên bản hòa giải ngày 21/4/2023 và các lời khai tại Tòa án, người đại diện theo ủy quyền của bà Ngô Thị V (bị đơn) trình bày:

Vào ngày 25/6/2022 âl, ông Lâm Minh T212 có hỏi vay của bà T212 số tiền 85.000.000 đồng, lãi suất 20%/tháng, do không có tiền trả lãi nên bà T212 buộc ông T212 ghi biên nhận nợ 63.000.000 đồng, thực tế đây là tiền lãi của số nợ 85.000.000 đồng, chứ không phải là tiền mượn. Người viết biên nhận là ông T212, bà V không có ký tên. Khi làm biên nhận có ông N, bà V, ông T212, vợ ông Những ở xóm nhưng không biết tên trực tiếp chứng kiến khi làm biên nhận, còn cháu ngoại và người con dâu của bà V chỉ ở trong nhà không trực tiếp chứng kiến lúc làm biên nhận. Thực tế, bà V không có nợ tiền bà T212 và cũng không có ký tên vào hai biên nhận nên có làm đơn yêu cầu giám định chữ ký và chữ viết của bà Ngô Thị V đối với hai biên nhận cùng ngày 25/6/2022 âl. Nay đối với yêu cầu khởi kiện của bà T212, bà V không đồng ý.

Đối với ông Lâm Minh T212, sau khi thụ lý vụ án bổ sung, Tòa án đã tống đạt thông báo thụ lý bổ sung về yêu cầu của bà T212 nhưng ông T212 không có ý kiến. Tòa án thông báo để ông T212 tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải đến lần thứ hai nhưng ông T212 vắng mặt nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải giữa các đương sự được.

Tại phiên tòa:

Bà Lâm Minh T212 trình bày: Bà V không thừa nhận có ký tên tại hai biên nhận nên đã làm đơn yêu cầu giám định. Tuy nhiên, theo kết luận giám định thì chữ ký và chữ viết tại hai biên nhận là do bà V ký tên và viết ra nên bà vẫn bảo lưu quan điểm đã trình bày.

Ông Trần Thanh N là chồng của bà T212 thống nhất với ý kiến trình bày của bà T212, không bổ sung gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước phát biểu quan điểm về tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đúng theo trình tự quy định của pháp

luật. Về nội dung vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Lâm Minh T212 (Hồng Tuyết). Buộc bà Ngô Thị V phải có nghĩa vụ trả cho bà T212 số tiền 63.000.000 đồng (Sáu mươi ba triệu đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông Lâm Minh D và ông Lâm Minh T212 tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng ông D và ông T212 vắng mặt không lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông D và ông T212 theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ Luật tố tụng dân sự.

[2] *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền*:

Tranh chấp giữa nguyên đơn bà Lâm Minh T212 (Hồng Tuyết) với bị đơn bà Ngô Thị V là "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" được quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn bà Ngô Thị V có địa chỉ cư trú tại khóm Nguyễn Quy, thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] *Về nội dung vụ án*:

Tại phiên tòa, bà Lâm Minh T212 (Hồng Tuyết) yêu cầu bà Ngô Thị V trả số tiền vốn 63.000.000 đồng và không yêu cầu tiền lãi. Đối với yêu cầu của bà T212 thì bà V không đồng ý.

Xét thấy, bà T212 có cung cấp cho Tòa án hai biên nhận cùng ngày nội dung thể hiện "*Bà V nhờ cháu Tuyết mượn dùm 10.000.000 đồng và 53.000.000 đồng. Sau 60 ngày sẽ hoàn trả lại số tiền trên*" và bà V có ký tên. Tuy nhiên, bà V cho rằng bà V không có ký tên và cũng không có nợ số tiền trên nên bà V đã làm đơn yêu cầu giám định chữ ký và chữ viết của bà V. Theo kết luận giám định số 319 ngày 10/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau kết luận: Chữ ký và chữ viết "*ngô thị vân*" tại hai biên nhận cùng ngày 25/6/2022 âm lịch là chữ ký và chữ viết của bà V. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy, có cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà T212, buộc bà V phải có nghĩa vụ trả cho bà T212 số tiền là 63.000.000 đồng, bà T212 không yêu cầu tiền lãi nên không đặt ra xem xét. Ngoài ra, bà V còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với khoản tiền phải thanh toán nếu chậm thực hiện nghĩa vụ theo quy định pháp luật.

[4] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] *Về chi phí giám định*: Bà Ngô Thị V phải chịu số tiền 5.870.000 đồng, bà V đã nộp xong.

[6] *Về án phí*: Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bà V phải chịu án phí dân sự có giá ngạch 5% đối với tổng số tiền 63.000.000 đồng phải trả cho bà T212 là 3.150.000 đồng.

Bà T212 không phải chịu án phí, số tiền đã dự nộp được nhận lại.

[7] *Về quyền kháng cáo*: Đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 266; Điều 271 và Điều 273 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 463; Điều 466; Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Lâm Minh T212 (Hồng Tuyết).

[1] *Về nội dung*:

Buộc bà Ngô Thị V phải có nghĩa vụ trả cho bà Lâm Minh T212 (Hồng Tuyết) số tiền 63.000.000 đồng (Sáu mươi ba triệu đồng).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

[2] *Về chi phí giám định*: Bà Ngô Thị V phải chịu số tiền 5.870.000 đồng, bà V đã nộp xong.

[3] *Về án phí*:

Bà Ngô Thị V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 3.150.000 đồng, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Bà Lâm Minh T212 (Hồng Tuyết) không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho bà T212 1.575.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số 0008902 ngày 09/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, bà T212, ông N có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bà V, ông D và ông T212 vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- Phòng KTNV&THA;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thanh Hiền